TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **16/**2022/HS-ST
Ngày: **18-4-2022**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh B - sinh ngày 01/01/1988; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; con ông Võ Thanh H , sinh năm 1958 và bà Hồ Thị T , sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Q , sinh năm 1992; con có 02 người, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 30/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện G , tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù giam về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo bản án số 61/2009/HS-ST (đến nay đã xóa án tích). Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Hoài L - sinh ngày 01/01/1983; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; con ông Nguyễn Thành T , sinh năm 1955 và bà Võ Thị A , sinh năm 1956; vợ: Võ Thị Cẩm T , sinh năm 1997.

Tiền sự: Không. Tiền án: có 04 tiền án:

Ngày 08/11/2004 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 31 (đến nay chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm).

Ngày 29/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số14/2008/HSST (đã xóa án tích).

Ngày 11/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 01/2011/HSST (đã xóa án tích).

Ngày 25/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 27/2014/HSST (đã xóa án tích). Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Hai bị cáo có mặt)*.

** Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh B :* Ông **Bùi Đức Độ** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

** Người bị hại:* **Trần Văn C** - sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Trần Thị T** , sinh năm 1952 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. Anh **Vũ Thành T** , sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh Lợi, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

3. Anh **Lê Quốc N** , sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian đầu tháng 9/2021, Võ Thanh B đi xiệc cá khu vực ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì phát hiện nhà anh Trần Văn C ngụ cùng ấp luôn đóng cửa do anh C cùng gia đình đi làm thuê ở Bình Dương và giao nhà cùng tài sản lại cho cô ruột là bà Trần Thị T trông coi và quản lý. Đến khoảng giữa tháng 9/2021, Võ Thanh B đến nhà Nguyễn Hoài L rủ L đến nhà anh C tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì được L đồng ý. Khoảng 21 giờ trong tuần giữa tháng 9/2021 không nhớ ngày, B và L cùng nhau đi, khi đi L mang theo một thanh sắt (đoạn kim loại) dài khoảng 25cm được bẻ cong hai đầu rồi điều khiển xe mô tô loại xe Wave, màu đỏ không nhớ biển số của L chở B đến nhà anh C , lúc này L dùng thanh sắt mang theo bẻ khung cửa sổ phía sau nhà rồi cùng B đột nhập vào nhà, B trộm cắp một cái khoan điện cầm tay màu xanh để phía sau nhà bếp, L trộm cắp một tivi 40 inch màu đen để trên giường trong phòng ngủ của anh C , lấy trộm tài sản xong, L điều khiển xe mô tô chở B ngồi phía sau ôm tivi và khoan điện chạy về nhà L . Đến sáng hôm sau L và B mang tivi trộm cắp được bán cho anh Vũ Thành T ngụ cùng ấp với giá 1.200.000 đồng. Riêng cây khoan điện cầm tay B bán cho anh Lê Quốc N với giá 100.000 đồng (N mới trả cho B 50.000 đồng), lúc mua tài sản anh T và N không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, sau khi bán được tài sản B chia cho L 600.000 đồng còn B giữ lại 600.000 đồng để chi xài cá nhân. Sau đó bà Trần Thị T

phát hiện nhà anh C bị mất trộm tài sản nên báo Công an. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành điều tra, xác minh, thu giữ: Một tivi nhãn hiệu DARLING 40 inch, màu đen, model: SMART40HD959T2 đã qua sử dụng, do Võ Thanh B giao nộp; Một cái khoan điện cầm tay nhãn hiệu ELECRIC DRILL J1Z-10 màu xanh đã qua sử dụng, do anh Lê Quốc N tự nguyện giao nộp và 01 đoạn kim loại bằng sắt dài 25cm được bẻ cong hai đầu của Nguyễn Hoài L . Riêng chiếc xe mô tô loại Wave, màu đỏ, L đã bán lại cho một thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ, tại chợ Kinh 5, xã T , huyện T với giá 1.500.000 đồng nên không thu giữ được.

** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành yêu cầu định giá tài sản mà các bị cáo đã thực hiện trộm cắp.*

- Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL- HĐĐG ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

Một tivi nhãn hiệu DARLING 40 inch, màu đen, model: SMART40HD959T2 mua vào tháng 11/2017, đã qua sử dụng có giá trị là 2.000.000 đồng;

Một cái khoan điện cầm tay nhãn hiệu ELECRIC DRILL J1Z-10, màu xanh đã qua sử dụng có giá trị là 500.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản cần định giá có giá trị là **2.500.000 đồng** ***(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)***.

Cáo trạng số 10/CT-VKSTH ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Thanh B và Nguyễn Hoài L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hai bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Võ Thanh B và Nguyễn Hoài L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

* Xử phạt bị cáo Võ Thanh B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:

Sau khi định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho đại diện người bị hại là bà Trần Thị T theo giấy ủy quyền, một tivi nhãn hiệu DARLING 40 inch, màu đen, model: SMART40HD959T2 và một cái khoan điện cầm tay nhãn hiệu ELECRIC DRILL J1Z-10 màu xanh, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại bằng sắt dài 25cm được bẻ cong hai đầu dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

***** Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vũ Thành T đã nhận lại 600.000 đồng tiền mua tivi từ bị cáo B , riêng Lê Quốc N chưa nhận lại 50.000 đồng tiền mua cái khoan điện cầm tay, do hoàn cảnh bị cáo B khó khăn (hộ cận nghèo) nên cả hai đều có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Võ Thanh B thu lợi bất chính là 50.000 đồng từ việc bán cây khoan cho anh N nhưng anh N không yêu cầu bồi thường; bị cáo Nguyễn Hoài L thu lợi bất chính là 600.000 đồng từ việc bán tivi trộm cắp cho anh Vũ Thành T nhưng anh T không yêu cầu bồi thường.

* **Ông Bùi Đức Độ** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Võ Thanh B : Thống nhất với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; cũng thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo còn hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 là hộ cận nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo trong mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Tại phần nói lời sau cùng, hai bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ không xác định được ngày cụ thể của giữa tháng 9/2021, biết gia đình anh Trần Văn C đi làm thuê ở Bình Dương không có người trực tiếp trông coi và quản lý tài sản nên bị cáo Võ Thanh B rủ bị cáo Nguyễn Hoài L lén lút đột nhập vào nhà anh C trộm cắp một cái khoan điện cầm tay và một tivi 40 inch và đem đến bán cho anh Vũ Thành T cái tivi với giá 1.200.000 đồng, bán cây khoan

điện cầm tay cho anh Lê Quốc N với giá 100.000 đồng, lúc mua tài sản anh T và N không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Tổng tài sản mà bị cáo Võ Thanh B và bị cáo Nguyễn Hoài L trộm cắp của anh Trần Văn C có giá trị là **2.500.000 đồng** *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hai bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không lo lao động mà trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của hai bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Hai bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Võ Thanh B có 01 tiền án: Ngày 30/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện G , tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù, về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo bản án số 61/2009/HS-ST (đã xóa án tích).

Bi cáo Nguyễn Hoài L có 04 tiền án: Ngày 08/11/2004 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 31 (đến nay chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm).

Ngày 29/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số14/2008/HSST (đã xóa án tích).

Ngày 11/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 01/2011/HSST (đã xóa án tích).

Ngày 25/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 27/2014/HSST (đã xóa án tích).

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Thanh B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hoài L có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 31 ngày 08/11/2004, chưa được xóa án tích do chưa đóng 50.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, hai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo B gia đình thuộc hộ cận nghèo; bị cáo L có mẹ là Võ Thị A được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vũ Thành T đã nhận lại 600.000 đồng tiền mua tivi từ bị cáo Võ Thanh B , còn lại 600.000đồng, anh T không yêu cầu bị cáo B bồi thường. Anh Lê Quốc N cũng không yêu cầu bị cáo B bồi thường 50.000 đồng tiền mua cái khoan điện cầm tay, do hoàn cảnh bị cáo B khó khăn, anh T và anh N đều có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại bằng sắt dài 25cm được bẻ cong hai đầu; do hai bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[8] Sau khi định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho đại diện người bị hại là bà Trần Thị T 1 tivi nhãn hiệu DARLING 40 inch, màu đen, model: SMART40HD959T2 và 1 cái khoan điện cầm tay nhãn hiệu ELECRIC DRILL J1Z-10 màu xanh, đã qua sử dụng; là phù hợp.

Đối với anh Vũ Thành T và anh Lê Quốc N , mua tivi và cái khoan điện của bị cáo B và L nhưng không biết đây là tài sản trộm cắp nên chưa đủ cơ sở để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

[9] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Võ Thanh B phải nộp lại số tiền 50.000đồng tiền thu lợi bất chính mà có từ việc bán cây khoan cho anh Lê Quốc N để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải nộp lại số tiền 600.000đồng tiền thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo B được miễn án phí do thuộc hộ cận nghèo. Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh B và Nguyễn Hoài L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thanh B 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoài L 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại bằng sắt dài 25cm được bẻ cong hai đầu.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSTH ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Võ Thanh B phải nộp lại số tiền 50.000đồng (Năm mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải nộp lại số tiền 600.000đồng (Sáu trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thanh B được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến